DẠY HỌC THEO PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU TÌNH HUỐNG CỦA ĐẠI HỌC HARVARD

TRẦN KIM NÊN*

Tóm tắt

Dạy học tình huống là một trong những phương pháp dạy học tích cực lấy người học là trung tâm. Ở Việt Nam vẫn chưa áp dụng triệt để phương pháp này, một lần tình cờ nghiên cứu về phương pháp dạy học tình huống ở đại học Harvard, một phương pháp giúp sinh viên phải tự học vô cùng hiệu quả. Tôi quyết định tìm tòi nội dung cốt lõi của phương pháp để áp dụng giảng dạy cho học phần của chương trình đào tạo đại học tại Trường Đại học Cửu Long.

Từ khóa: Phương pháp tình huống, Phương pháp nghiên cứu tình huống, dạy học tình huống ở Harvard.

Abstract

Case study is one of the learner-centered active teaching methods. In Vietnam, this method has not been fully applied yet, once casually studied the case study method at Harvard Business School, a method that helps student to self-studied effectively. I decided to explore the core content of the method to apply teaching to one subject of curriculum at University of Cuu Long.

Keywords: Case study, Case method, Case method of HBS.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Góp phần hoàn thiện đổi mới giáo dục toàn diện, thực hiện thắng lợi của nghị quyết 29-NQ/TW ngày 4-11-2013 của Ban Chấp hành T.Ư (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện GD và ĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế; Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Các cơ sở đào tạo không ngừng nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập để đào tạo người học đạt hiệu quả đáp ứng nhu cầu của xã hội. Nhiều phương pháp được các trường chọn lựa trong cách đào tạo phù hợp với chủ trương của ngành giáo dục phải lấy người học là trung tâm. Hiện nay, ở Việt Nam chưa có Trường nào áp dụng thực thụ 100% ý nghĩa của việc lấy người học là trung tâm. Vận dụng cao nhất cũng chỉ là phân bổ số đề tài cho nhóm để thuyết trình, rồi giảng viên và sinh viên nhóm khác đặt câu hỏi, nhóm thuyết trình trả lời rồi được tính điểm, thay phiên như thế. Dẫn tới

Phòng Đào tạo, Trường Đại học Cửu Long

** Người chịu trách nhiệm về bài viết: Trần Kim Nên (Email: trankimnen@mku.edu.vn)*

sinh viên chưa nghiên cứu hết các đề tài mà giảng viên phân bổ mà chỉ vững kiến thức về đề tài mình được phân công.

Để giúp sinh viên vừa có kiến thức chuyên môn vừa có khả năng ứng dụng vào thực tế ngay trên ghế nhà trường thì phương pháp giảng dạy bằng nghiên cứu tình huống là phương pháp vừa hiệu quả vừa tạo động lực để sinh viên tự khám phá tri thức trong quá trình tìm kiếm thông tin. Phương pháp dạy học tình huống còn đòi hỏi sinh viên am hiểu và biết cách đặt câu hỏi để chất vấn, rèn luyện tư duy sáng tạo, vì trả lời câu hỏi bao giờ cũng dễ dàng hơn rất nhiều so với việc đặt ra được câu hỏi.

II. CƠ SỞ LÝ THUYẾT

Trong kinh sách Trung Quốc phương pháp xử lý tình huống được Khổng Tử (551-487 TCN) đề cập đến từ thời kỳ trước công nguyên. Tại Đại học kinh doanh Harvard, giáo sư Christopher Columbus Langdell đã khởi xướng phương pháp giảng dạy tình huống cho khoa Luật. Theo Boehrer, J. (1995) "Tình huống là một câu chuyện, có cốt chuyện và nhân vật, liên hệ đến một hoàn cảnh cụ thể, từ góc độ cá nhân hay nhóm, và thường là hành động chưa hoàn chỉnh. Đó là một câu chuyện cụ thể và chi tiết, chuyển nét sống động và phức tạp của đời thực vào lớp học." Còn theo Hammond, J.S - Đại học Havard "Case Study hay còn gọi là Case method là phương pháp dạy học thông qua nghiên cứu trường hợp điển hình. Ở đây, người học được giới thiệu một tình huống cụ thể, có thật và được đặt vào vị trí của người ra quyết định để giải quyết vấn đề trong tình huống ấy". Đại học Harvard là bậc thầy về đào tạo nhân tài cho nhân loại, có được danh hiệu ấy vì Harvard đã sớm áp dụng phương pháp dạy học tình huống từ năm 1921. Sinh viên đại học Harvard tuyệt vời về chuyên môn, bản lĩnh và đầy tự tin, giữ nhiều vị trí cực kỳ quan trọng trên khắp thế giới. Ông chủ của mạng xã hội Facebook**,** Mark Zuckerberg là một người cả thế giới biết đến. Hiện nay Trường Đại học Harvard kỷ niệm tròn 100 năm áp dụng phương pháp nghiên cứu tình huống trong hoạt động dạy và học [8].

Ở Việt Nam, Phan Trọng Ngọc nay là GS.TS. Phan Trọng Ngọ và Trịnh Văn Biều đã nghiên cứu phương pháp dạy tình huống vào những năm 60 của thế kỷ XX. "Dạy học tình huống là một phương pháp giảng dạy được tổ chức theo những tình huống có thực của cuộc sống, trong đó người học được kiến tạo tri thức qua việc giải quyết các vấn đề có tính xã hội của việc học tập" [1].

Hiện tại có nhiều nghiên cứu phương pháp dạy học tình huống các cấp đã công bố, dạy môn Địa lý cấp trung học cơ sở của nhóm tác giả Vi Thị Hạnh Thi ở Đại học Hùng Vương [6]; dạy môn Hóa học cấp trung học phổ thông của ThS. Phạm Vũ Nhật Uyên Trường THPT Tây Ninh [7]; Vận dụng phương pháp dạy học tình huống của ThS. Nguyễn Trung Kiên trường Cao đẳng Nam Định [4]; Dạy học phần Triết học bằng phương pháp tình huống của Lương Lan Huệ trường Đại học Quảng Bình [3]; Sử dụng phương pháp dạy tình huống trong giảng dạy học phần Hành Vi Tổ Chức Ứng Dụng của TS. Thái Trí Dũng Đại học Kinh Tế tp. HCM [2]. Các tác giả đều khen ngợi Phương pháp dạy học tình huống, đưa ra quy trình và các bước thực hiện, thêm các yếu tố về thiết kế, tâm lý và kỹ thuật để dạy học tình huống hiệu quả. Chung quy các tác giả đánh giá cao phương pháp này vì người dạy sẽ có nhiều kinh nghiệm chuyên môn, văn hóa sâu rộng và am hiểu mọi khía cạnh của vấn đề đặt ra, giúp sinh

viên biết tự chủ động, tự tin và sáng tạo có khả năng tự giải quyết vấn đề. Các tác giả đánh giá rất chính xác đây không phải là phương pháp dạy học trò làm việc thầy giải lao.

Tuy nhiên các nghiên cứu công bố chưa đưa ra được động lực thật sự để sinh viên tự tìm tòi và nghiên cứu tài liệu để giải quyết tình huống đặt ra. Vì vậy trong bài nghiên cứu này tác giả sẽ đưa ra phương pháp dạy học tình huống tại Đại học Harvard. Động lực để sinh viên tự tìm tòi chính là đánh giá sự phấn đấu của từng sinh viên qua mỗi tình huống trong suốt buổi học. Sinh viên biết trước tình huống để chuẩn bị, mỗi tình huống là một vấn đề xảy ra trong thực tế, không có sẵn đáp án. Đáp án chính là cách giải quyết hoàn hảo nhất sau khi đã thảo luận và phản biện [5] có sự đóng góp của thầy và trò. Vai trò của giảng viên là chuẩn bị kế hoạch, tổ chức giảng dạy và đánh giá cho từng buổi học [9]. Số lượng tình huống đặt ra phụ thuộc vào độ bao phủ hết nội dung của học phần giảng dạy. Nhiệm vụ của sinh viên là tìm hiểu, phân tích các yếu tố của vấn đề, trình bày, thảo luận và phản biện với giảng viên và bạn học. Mỗi tình huống, giảng viên sẽ chỉ định một sinh viên trình bày, đưa ra cách giải quyết và bảo vệ phương án mình đưa ra bằng thông tin và minh chứng thuyết phục đã chuẩn bị từ trước. Các bạn sinh viên khác sẽ lắng nghe, chất vấn hoặc phản bác lại cách giải quyết của sinh viên được chỉ định trình bày quan điểm cá nhân. Sinh viên phải nỗ lực hết mình khi được chỉ định hay chất vấn, vì điểm kết thúc học phần là tổng của điểm thi học kỳ và điểm thể hiện trên lớp. Giảng viên đóng vai trò vừa là đạo diễn chuẩn bị tình huống vừa là ban giám khảo, lắng nghe, quan sát, tổng hợp cách giải quyết của các sinh viên, và bằng kiến thức từ lý thuyết và thực tiễn thầy hướng trò tìm ra giải pháp tối ưu nhất cho tình huống vừa thảo luận, hoặc có khi tình huống ấy cần thêm trải nghiệm hoặc tìm thêm thông tin mới giải quyết thỏa đáng. Vì vậy luôn khơi dậy tính tư duy và sự tò mò ham học của sinh viên, rèn luyện tính sáng tạo ngay khi ngồi trên ghế giảng đường đại học.

III. ÁP DỤNG

Triết học là hạt nhân lý luận hệ thống quan điểm của con người về thế giới. Triết học là học phần được đúc kết từ thực tế xã hội khái quát hình thành, được ví như những học phần khó tiếp thu và dễ ru ngủ. Chủ trương của giáo dục là cải tiến phương pháp dạy học để giảng dạy hiệu quả chất lượng cho người học. Trong nước đã có nhiều nghiên cứu đóng góp cho cải tiến này. Tuy nhiên tác giả nhận thấy việc cải tiến này chưa toàn diện, phải làm sao để người học nhận ra Triết học là học phần quan trọng nền tản để học sâu chuyên môn dễ dàng từ quan điểm triết học; Phải làm sao để người học áp dụng vào thực tế ngày nay về học phần triết học hay chứng minh được mọi việc xảy ra trong thực tế đều theo quan điểm triết học; cải tiến cách đánh giá của phương pháp tình huống để thu hút người học cảm thấy vui và phấn khởi học tập là điều mong mỏi bấy lâu chưa thành hiện thực.

Nội dung học phần theo Quyết định số 4890 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 23 tháng 12 năm 2019 về việc phê duyệt chương trình, giáo trình sử dụng chung các môn lý luận chính trị đối với đào tạo trình độ đại học các ngành không chuyên lý luận chính trị. Học phần Triết học Mác Lênin gồm 3 nội dung chính: Khái quát về Triết học Mác Lênin; Chủ nghĩa duy vật biện chứng; Chủ nghĩa duy vật lịch sử. Học phần có 45 tiết chia làm 9 buổi, mỗi

buổi 5 tiết học. Nội dung học phần tách thành 9 phần là các tình huống mà sinh viên phải giải quyết và phương án trả lời bao phủ hết nội dung của học phần Triết học Mác Lênin.

Căn cứ số tiết của học phần, nội dung của chương trình, giảng viên đặt ra số tình huống phù hợp với sĩ số lớp học hoặc nội dung học phần để phân bổ tình huống và đảm bảo bao quát hết nội dung học phần và đánh giá được năng lực của cả lớp. Cách tạo tình huống: Giảng viên tìm ra tình huống có vấn đề đối với mỗi nội dung bài giảng, tạo ra tình huống có vấn đề bằng cách đi vào từng ngóc ngách của vấn đề hoặc tạo ra mâu thuẫn của vấn đề.

Bảng 1: Nội dung tình huống học phần Triết học Mác Lênin

STT	TÊN BÀI	NỘI DUNG TÌNH HUỐNG	KIẾN THỨC CƠ BẢN
1.	Khái quát nhất về triết học, triết học Mác Lênin và vai trò của Triết học Mác Lênin trong đời sống xã hội	Lịch sử triết học Mác Lênin, chứng minh vai trò của Triết học Mác Lênin được vận dụng vào 1 tình huống cụ thể trong đời sống hiện tại mà em nhận ra?	Chương 1 của giáo trình Triết học Mác Lênin, Bộ giáo dục đào tạo ban hành. *Sinh viên phải tìm tòi nghiên cứu thêm nguồn tài liệu khác* để tìm ra được phương án *giải quyết.*
2.	Vật chất và ý thức	- "Vật chất là một phạm trù triết học dùng để chỉ thực tại khách quan được đem lại cho con người trong cảm giác, được cảm giác của chúng ta chép lại, chụp lại, phản ánh, và tồn tại không lệ thuộc và cảm giác" chứng minh bằng ví dụ cụ thể	Trang 60 giáo trình Triết học Mác Lênin, Bộ giáo dục đào tạo ban hành.
3.	Phép biện chứng duy vật	Sự nghiệp đổi mới toàn diện ở Việt Nam tất yếu phải dựa trên cơ sở của lý luận khoa học, trong đó hạt nhân là phép biện chứng duy vật. Hãy chứng minh?	Trang 58, 96 giáo trình Triết học Mác Lênin, Bộ giáo dục đào tạo ban hành.
4.	Lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng	Nhận thức một sự vật hiện tượng cụ thể bằng cảm tính và lý tính.	Trang 138 giáo trình Triết học Mác Lênin, Bộ giáo dục đào tạo ban hành.
5.	Kinh tế xã hội	Tìm ví dụ và phân tích 6 cặp phạm trù (Chung-riêng, Nội dung-hình thức, Nguyên nhân-kết quả, Tất nhiên-ngẫu nhiên, Bản chất-hiện tượng, Khả năng-hiện thực) trong kinh tế xã hội.	Trang 155 giáo trình Triết học Mác Lênin, Bộ giáo dục đào tạo ban hành.

6.	Giai cấp và dân tộc	Tìm ví dụ và phân tích 6 cặp phạm trù trong Giai cấp và dân tộc.	Trang 179 giáo trình Triết học Mác Lênin, Bộ giáo dục đào tạo ban hành.
7.	Nhà Nước và cách mạng xã hội	Tìm ví dụ và phân tích 6 cặp phạm trù trong Nhà Nước và cách mạng xã hội	Trang 212 giáo trình Triết học Mác Lênin, Bộ giáo dục đào tạo ban hành.
8.	Ý thức xã hội	Tìm ví dụ và phân tích 6 cặp phạm trù trong Ý thức xã hội.	Trang 231 giáo trình Triết học Mác Lênin, Bộ giáo dục đào tạo ban hành.
9.	Con người	Tìm ví dụ và phân tích 6 cặp phạm trù trong Con người.	Trang 247 giáo trình Triết học Mác Lênin, Bộ giáo dục đào tạo ban hành.

Bảng 2: Quy trình dạy học tình huống

Thực hiện	Công việc	Mô tả cách thực hiện
Giảng viên	① **Tình huống**	Đưa ra tình huống
Sinh viên	② **Sinh viên**	Chuẩn bị phương án trả lời
Sinh viên	③ **Trình bày** / **Lắng nghe**	Sinh viên được chỉ định trình bày Sinh viên còn lại lắng nghe
Sinh viên	④ **Bảo vệ phương án** / **Chất vấn**	Chất vấn sinh viên trình bày
Sinh viên	⑤ **Thảo luận**	Thảo luận
Giảng viên	⑥ **Đánh giá**	Giảng viên đánh giá sinh viên trình bày và sinh viên chấn vấn.

IV. KẾT QUẢ

Giảng viên dựa vào nội dung học phần chia thành 9 tình huống. Tất cả sinh viên đều tự nghiên cứu, tìm hiểu tình huống, phải đưa ra được phương án của tình huống cho bản thân trước khi lên lớp. Mỗi buổi với thời lượng 5 tiết học, giảng viên chỉ định ngẫu nhiên một sinh viên trình bày trước lớp. Giảng viên đánh giá cách trình bày và trả lời chất vấn của sinh viên này. Các sinh viên còn lại phải quan sát, lắng nghe để chất vấn sinh viên trình bày. Giảng viên sẽ quan sát, lắng nghe sự chất vấn của sinh viên để đánh giá, điểm đánh giá này phụ thuộc vào sự sôi nổi, ấn tượng nhất so với các sinh viên còn lại. Quy tắc đánh giá với thang điểm từ 0 đến 10, kết quả học phần là điểm trung bình của 9 buổi học. Sinh viên không đến lớp tham dự bị điểm 0 ở buổi học này. Sinh viên tham dự có thái độ lắng nghe mà không trình bày, không tham gia chất vấn được 2 điểm. Sinh viên đến dự được chấm 1 điểm cho sự chuyên cần. Sinh viên được lấy điểm cao nhất trong mỗi buổi học.

Bảng 3: Cách đánh giá dạy học tình huống

STT	SINH VIÊN	ĐIỂM	GHI CHÚ
1.	SV trình bày	4-10	
2.	SV chất vấn	3-10	
3.	SV có thái độ lắng nghe	2	
4.	SV tham dự	1	
5.	SV không tham dự	0	

Bảng 4: Mẫu đánh giá

SINH VIÊN	TÌNH HUỐNG (TH)	ĐIỂM TH1	ĐIỂM TH2	ĐIỂM TH3	ĐIỂM TH4	ĐIỂM TH5	ĐIỂM TH6	ĐIỂM TH7	ĐIỂM TH8	ĐIỂM TH9	ĐIỂM TB

V. KẾT LUẬN

Các nghiên cứu công bố đều nêu rõ phương pháp dạy học tình huống có lợi ích là giúp sinh viên tự học, nhưng hạn chế là không thể giúp sinh viên tự học hiệu quả. Nghiên cứu này đã khắc phục được hạn chế của các nghiên cứu đã nêu vì đã tạo động lực thật sự cho sinh viên bắt buộc phải tự học hiệu quả thông qua đánh giá cả lớp trong buổi giải quyết tình huống. Chính việc đánh giá cả lớp thì mới mang lại hiệu quả triệt để của phương pháp dạy học tình huống mà nhiều nghiên cứu viên trăn trở.

Ở nghiên cứu này tác giả chỉ mới áp dụng cho một học phần, phần cải tiến của nghiên cứu sẽ áp dụng toàn học phần của chương trình và các chương trình đào tạo hệ chính quy tại trường. Sự thành công của nghiên cứu góp phần nâng cao chất lượng đào tạo tại cơ sở giáo dục đại học hơn nữa, giúp nhà Trường phấn đấu top 50 trường đại học nổi tiếng nhất ở Việt Nam.

Với hiệu quả mà phương pháp này mang lại, tác giả kiến nghị sẽ tổ chức thao diễn tại khoa Cơ bản và seminar trong buổi hội thảo về nâng cao chất lượng giảng dạy để nhân rộng phương pháp giảng dạy này trong nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Trịnh Văn Biều, *Các phương pháp dạy học tích cực*, ĐHSP TPHCM, 2010;

[2] Thái Trí Dũng, *Sử dụng phương pháp dạy tình huống trong giảng dạy học phần Hành Vi Tổ Chức Ứng Dụng*, Đại học Kinh Tế tp. HCM;

[3] Lương Lan Huệ, *Dạy học triết học bằng phương pháp tình huống*, Đại học Quảng Bình;

[4] Nguyễn Trung Kiên, *Vận dụng phương pháp dạy học tình huống trong dạy học tại trường cao đẳng sư phạm Nam Định*,Tạp chí giáo dục, 2013;

[5] Vĩ Nhân, Hân Ngọc, *Khi bạn đang mơ thì người khác đang nỗ lực*, nhà xuất bản văn học, 2019.

[6] Vi Thị Hạnh Thi, Trần Thị Bích Hường,Nguyễn Minh Lan, *Xây dựng một số tình huống trong dạy học địa lý lớp 9 ở trường trung học cơ sở nhằm hình thành cho học sinh năng lực giải quyết các vấn đề thực tiễn*, Tạp chí khoa học và công nghệ Trường ĐH Hùng Vương, 2019;

[7] Phạm Vũ Nhật Uyên, *Dạy tình huống và một số biện pháp để sử dụng tình huống trong dạy học hóa học ở trường THPT*, Trường THPT Tây Ninh, 2013;

[8] https://www.hbs.edu/case-method-100 truy cập ngày 12/12/2021;

[9] https://www.hbs.edu/teaching/case-method/Pages/default.aspx

Ngày nhận bài: 02/06/2021

Ngày gửi phản biện: 21/11/2021

Ngày duyệt đăng: 14/12/2021